

Số: 68/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 13 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020, giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Lệ M, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số nhà A, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

***Bị đơn:** Anh Hà Đình L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số nhà B, phường T thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lệ M và anh Hà Đình L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị Lệ M nuôi dưỡng cháu Hà Nguyễn Bảo H, sinh ngày 17/01/2017, anh L Có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/tháng, thời gian đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con được tính từ tháng 4/2020 cho đến khi cháu n đủ 18 tuổi. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lệ M chịu cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí tiền cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số Â/2016/0000959 ngày 03/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

03. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
- Chi Cục THADS TP.B;
- UBND phường T, TP B;
- Lưu HS, VP;
- Các đương sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Phách